Ngày soạn: 9/1/2025

Ngày giảng:13/1/2025

**Tiết 27,28.** **BÀI 16. NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ. MÂY VÀ MƯA**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**:

- Trình bày được sự thay đồi nhiệt độ không khí trên bể mặt Trái Đất theo vĩ độ.

- Mô tả được hiện tượng hình thành mây và mưa.

- Biết cách sử dụng nhiệt kế, ẩm kế

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung**

**-** Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

**\* Năng lực Địa Lí**

- Năng lực tìm hiểu địa lí

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Biết liên hệ thực tế để giải thích các hiện tượng, các vấn đề liên quan đến bài học; Liên hệ với Việt Nam nếu có

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích mối liên hệ giữa các yếu tố tự nhiên

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: tích cực, chủ động trong các hoạt động học

- Nhân ái: Chia sẻ, cảm thông với những sự khó khăn, thách thức của những vấn đề liên quan đến nội dung bài học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

**2. Chuẩn bị của học sinh:** sách giáo khoa, vở ghi..

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Tiết 27**

**\* Ổn định tổ chức**

**\* Kiểm tra bài cũ:** Không

**\* Các HĐ dạy học**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động khởi động**  **a. Mục đích:** Tạo tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để dẫn vào bài học mới.  **b. Tổ chức hoạt động**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | GV: Nhiệt độ và mua có vai trò hết súc quan trọng đối với đời sống và sản xuất. Nhiệt độ không khí và mua do đâu mà có? Tại sao nhiệt độ không khí và mưa lại khác nhau ở mọi nơi trên Trái Đất?  HĐCN 2’ trả lời CH ở trên  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ  HS thực hiện nhiệm vụ học tập  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời  HS báo cáo kết quả và thảo luận  GV: Lắng nghe  GV: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập và dẫn vào bài mới  HS: Lắng nghe |  | | |
| **Hoạt động Hình thành kiến thức mới** | |
| **Hoạt động 1: Nhiệt độ không khí**  **a. Mục đích:**  - Nêu được KN nhiệt độ không khí và cách sử dụng nhiệt kế.  - Trình bày được sự thay đồi nhiệt độ không khí trên bể mặt Trái Đất theo vĩ độ.  **b. Tổ chức hoạt động**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | - GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  **a/ Nhiệt độ không khí và cách sừ dụng nhiệt kể**  1. Em hãy đọc giá trị nhiệt độ không khí hiền thị trên nhiệt kế ở hình 1.  2. Ở trạm khí tượng Láng (Hà Nội), kết quả đo nhiệt độ ở bốn thời điểm trong ngày 25 tháng 7 năm 2019 lẩn lượt là 27°c, 27°c, 32°c, 30°C. Hãy cho biết nhiệt độ không khí trung bình của ngày hôm đó  **b/ Sự thay đồi nhiệt độ không khí trên bể mặt Trái Đất theo vĩ độ**  Quan sát hình 2 và đọc thông tin mục 1b), em hãy nhận xét sự thay đồi nhiệt độ trung bình năm của không khí giữa các địa điểm. Giải thích nguyên nhân của sự thay đồi đó  HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe  HS thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, hỗ trợ nếu cần  HS: báo cáo - chia sẻ  GV nhận xét - chốt.  HS ghi vở | **1. Nhiệt độ không khí**  **a/ Nhiệt độ không khí và cách sử dụng nhiệt kế**  *H1: Giá trị của nhiệt kế: 180C*  *Nhiệt độ không khí TB ngày tại Trạm Láng (Hà Nội) là:*  *(27 + 27+32 + 30) : 4 = 290C*  - Mặt Trời là nguồn cung cấp ánh sáng và nhiệt cho Trái Đất  - Quá trình nóng lên của KK: Mặt Trời là nguồn cung cấp ánh sáng và nhiệt cho TĐ. Các tia sáng MT khi đi qua khí quyển chỉ làm nhiệt độ không khí nóng lên không đáng kể. Chỉ khi bề mặt đất hấp thụ nhiệt của MT rồi phản hồi lại vào không khí thì lúc đó không khí mới nóng lên rõ rệt.  Độ nóng, lạnh của không khí gọi là nhiệt độ không khí.  - Dụng cụ đo nhiệt độ không khí là nhiệt kế.  **b/ Sự thay đồi nhiệt độ không khí trên bề mặt Trái Đất theo vĩ độ.**  - Không khí ở các vùng vĩ độ thấp nóng hơn không khí ở các vùng vĩ độ cao. Do góc chiếu của ASMT giảm dần từ XĐ về cực.  *+ Ở các vùng vĩ độ thấp quanh năm có góc chiếu của tia sáng mặt trời với mặt đất lớn nên nhận được nhiều nhiệt, không khí trên mặt đất nóng.*  *+ Càng lên gần cực, góc chiếu của tia sáng mặt trời càng nhỏ, mặt đất nhận được ít nhiệt hơn, không khí trên mặt đất cũng ít nóng hơn.*  *VD Hình 2: Ma-ni-la 25,40C cao nhất, Xơ-un 13,30C, Tich-xi -12,80C nhỏ nhất.* | | |
| **IV. Củng cố và hướng dẫn học bài ở nhà**  - GV củng cố nội dung toàn bài  CH: Trình bày quá trình nóng lên của không khí.  Sự thay đồi nhiệt độ không khí trên bề mặt Trái Đất theo vĩ độ  - Về nhà: Học bài theo nội dung bài đã học.  - Chuẩn bị trước bài: Nghiên cứu trước mục 2. Mây và mưa, HĐ luyện tậpbài 16  **Tiết 28**  **\* Kiểm tra bài cũ:** CH: Sự thay đồi nhiệt độ không khí trên bề mặt Trái Đất theo vĩ độ.  Cách tính nhiệt độ TB ngày tại 1 địa điểm.  **\* Khởi động:** Nêu hiểu biết của em về quá trình hình thành, phân bố mây và mưa  **Hoạt động 2: Mây và mưa**  **a. Mục đích:** HS biết được quá trình hình thành cảu mây và mưa; sự phân bố lượng mưa trong năm.  **b. Tổ chức hoạt động:**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  **a/ Quá trình hình thành mây và mưa**  1/ Cho biết giá trị độ ẩm không khí hiển thị trên hình 4. Còn bao nhiêu % nữa thì độ ẩm không khí sẽ đạt mức bão hoà?  2/ Đọc thông tin trong mục a và quan sát hình 5, em hãy mô tả quá trình hình thành mây và mưa. Gợi ý:  - Hơi nước trong không khí được cung cấp từ những nguồn nào?  - Khi nào hơi nước ngưng tụ thành mây?  - Khi nào mây tạo thành mưa?  **b) Sự phân bố lượng mưa trung bình năm**  Hãy xác định trên bản đồ hình 6:  - Những vùng có lượng mưa trung bình năm trên 2 000 mm.  - Những vùng có lượng mưa trung bình năm dưới 200 mm  HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe  HS thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, hỗ trợ nếu cần  HS: báo cáo - chia sẻ  GV nhận xét - chốt.  HS ghi vở  GV lưu ý HS: Lượng mưa trung bình năm của một địa phương là lượng mưa của nhiều năm cộng lại và chia cho số năm | **1. Mây và mưa**  **a/ Quá trình hình thành mây và mưa**  - H4. Độ ẩm trên ẩm kế là 85%. Còn 15% nữa thì độ ẩm không khí đạt mức bão hòa -> Hơi nước trong không khí tạo ra độ ẩm của không khí.  - Dụng cụ để đo độ ẩm của không khí: ẩm kế  - **Hơi nước trong không khí được cung cấp từ quá trình bốc hơi từ bề mặt đất (ao, hồ, sông, suối, TV, ĐV,...) và đại dương. Khi hơi nước bão hòa mà vẫn tiếp tục được bổ sung hơi nước thì sẽ ngưng tụ thành mây. Các hạt nước lớn dần, khi đủ nặng rơi xuống đất tạo thành mưa.**  - Dụng cụ đo mưa là vũ kế .  **b) Sự phân bố lượng mưa trung bình năm**  - Khu vực có lượng mưa nhiều từ 1000-> 2000 mm phân bố ở 2 bên đường xích đạo .  - Khu vực ít mưa, lượng mưa TB < 200 mm tập trung ở vùng có vĩ độ cao, hoang mạc  => Lượng mưa trên TĐ phân bố không đều, giảm dần từ xích đạo -> 2 cực | | |
| **Hoạt động 3. Luyện tập và vận dụng**  **a. Mục tiêu:** Biết cách tính nhiệt độ TB năm. Biết tìm kiếm thông tin liên quan đến nhiệt độ không khí.  **b. Tổ chức hoạt động:**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | GV yêu cầu HS HĐCN 10’ hoàn thành BT1,2 tài liệu T149  HS lắng nghe và tiếp nhận nhiệm vụ  HS thực hiện nhiệm vụ học tập  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS báo cáo kết quả và chia sẻ  GV: Lắng nghe  GV: Nhận xét và chuẩn xác kiến thức  HS: Lắng nghe và ghi vở.  GV yêu cầu HS về nhà theo dõi bản tin dự báo thời tiết trong ngày và hoàn thành BT3-T149. | **BT1.**  Nhiệt độ TB năm tại trạm khí tượng A là:  (25,8 + 26,7 + 27,9 + 28,9 + 28,3 + 27,5 + 27,1+27,1+26,8+26,7+ 26,4 + 25,7) : 12 = 27,10C  **BT 2.**  Ảnh hưởng của mưa đến sản xuất nông nghiệp và đời sống:  - Mưa nhiều cung cấp đủ nước cho sản xuất và đời sống, nhưng nếu mưa quá nhiều sẽ gây nên lũ lụt, làm thiệt hại về sản xuất, ảnh hưởng tới môi trường,…  - Ít mưa hoặc không mưa sẽ dẫn đến tình trạng thiếu nước sinh hoạt và sản xuất, mất mùa,… | |

**IV. Củng cố và hướng dẫn học bài ở nhà**

- GV củng cố nội dung toàn bài

- Về nhà:

+ Học thuộc bài theo nội dung bài đã học.

+ HS về nhà theo dõi bản tin dự báo thời tiết trong ngày và hoàn thành BT3-T149.

- Chuẩn bị trước bài: Ôn tập các nội dung đã học để giờ sau ôn tập.

**TỔ CM KÝ DUYỆT**

**Trần Thị Thanh Tân**